

Số: 4116/QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo
kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục
đại học và trung cấp chuyên nghiệp đợt 23, tháng 11/2018**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các đơn vị thành viên;

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-BGDĐT ngày 05/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN);

Căn cứ Quyết định số 5858/QĐ-BGDĐT ngày 12/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao cho ĐHQGHN nhiệm vụ đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2591/QĐ-ĐHQGHN ngày 06/8/2018 của Giám đốc ĐHQGHN về việc tổ chức Khóa đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp khóa 23;

Căn cứ Quyết định số 3230/QĐ-ĐHQGHN ngày 28/9/2018 của Giám đốc ĐHQGHN về việc tổ chức Khóa đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp khóa 24;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp (đợt 23) cho các học viên có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục và các học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Giám đốc (để b/c);
- Cục QLCL, Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, TT KĐCLGD, Th60.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hữu Đức

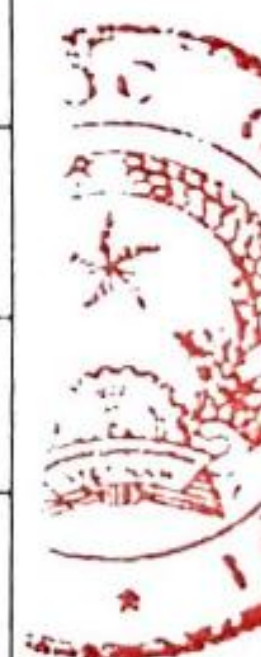
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

DANH SÁCH HỌC VIÊN

được cấp chứng chỉ hoàn thành Chương trình đào tạo
kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học
và trung cấp chuyên nghiệp (đợt 23)

(Kèm theo Quyết định số 4446/QĐ-ĐHQGHN, ngày 04 tháng 12 năm 2018
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan
1	Nguyễn Thị Lan Anh	23/8/1985	Thái Nguyên	Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên
2	Lê Thế Anh	16/5/1976	Hung Yên	Trường Đại học Đại Nam
3	Trần Quang Cảnh	27/4/1977	Hải Dương	Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương
4	Nguyễn Thị Nguyệt Dung	27/11/1981	Hải Dương	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
5	Hoàng Tiến Dũng	11/6/1980	Hà Nội	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
6	Phan Hồng Dương	10/10/1973	Sơn La	Học viện Quản lý giáo dục
7	Đặng Văn Đồng	20/02/1942	Nghệ An	Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội
8	Phạm Như Hải	14/3/1968	Hải Dương	Đại học Quốc gia Hà Nội
9	Nguyễn Thị Thu Hiền	17/7/1975	Hải Phòng	Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội
10	Lã Đăng Hiệp	08/4/1985	Ninh Bình	Trường Đại học Hoa Lư
11	Võ Thị Hiệp	03/02/1982	Nghệ An	Học viện Khoa học Xã hội
12	Nguyễn Văn Hiếu	16/4/1972	Thừa Thiên Huế	Trường Đại học Thành Tây
13	Phùng Thế Huân	24/01/1985	Thái Nguyên	Đại học Thái Nguyên
14	Đỗ Thu Hương	10/5/1983	Tuyên Quang	Trường Đại học Đại Nam
15	Phạm Thị Mai Hương	05/7/1976	Hà Nội	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
16	Nguyễn Phú Tân Hương	29/11/1979	Hà Nội	Học viện Ngoại giao



STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan
17	Trần Thị Thu Hương	06/01/1978	Bắc Giang	Trường Đại học Thành Tây
18	Nguyễn Thị Hường	12/5/1982	Bắc Giang	Học viện Khoa học Xã hội
19	Vũ Lê Huy	18/7/1979	Hà Nội	Trường Đại học Thành Tây
20	Hoàng Mạnh Kha	25/6/1979	Bắc Giang	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
21	Nguyễn Tiến Lâm	20/9/1969	Thái Nguyên	Đại học Thái Nguyên
22	Nguyễn Thị Lan	20/7/1970	Thanh Hóa	Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa
23	Phạm Thị Lánh	17/7/1986	Hà Nam	Trường Đại học Thành Tây
24	Dương Trọng Luyện	18/02/1984	Ninh Bình	Trường Đại học Hoa Lư
25	Tạ Hoàng Minh	02/7/1979	Ninh Bình	Trường Đại học Hoa Lư
26	Trần Thị Thanh Minh	11/4/1981	Hà Nội	Học viện Chính sách và Phát triển
27	Nguyễn Thị Hồng Nam	31/7/1967	Hà Nội	Học viện Ngoại giao
28	Lâm Văn Năng	08/11/1978	Ninh Bình	Trường Đại học Hoa Lư
29	Phạm Thị Tố Nga	27/10/1978	Phú Thọ	Trường Đại học Đại Nam
30	Nguyễn Thị Cát Ngọc	06/01/1976	Hà Nội	Học viện Ngoại giao
31	Trần Hoàng Thị Diễm Ngọc	11/11/1964	Hà Nội	Trường Đại học Thăng Long
32	Hồ Xuân Ngọc	10/02/1989	Nam Định	Trường Đại học Thăng Long
33	Trần Trọng Nguyên	05/12/1972	Vĩnh Phúc	Học viện Chính sách và Phát triển
34	Nguyễn Thị Nguyệt	19/12/1976	Ninh Bình	Trường Đại học Hoa Lư
35	Bùi Hồng Quang	28/6/1959	Hải Dương	Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan
36	Trần Quang Quý	05/05/1954	Nam Định	Văn phòng Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước
37	Nguyễn Thanh Sơn	24/10/1978	Nam Định	Trường Đại học Lương Thế Vinh
38	Vũ Đức Thái	02/5/1964	Nam Định	Đại học Thái Nguyên
39	Nguyễn Hải Thanh	03/9/1961	Nghệ An	Bộ Giáo dục và Đào tạo
40	Nguyễn Thị Phương Thanh	30/10/1985	Son La	Trường Đại học Y tế Công cộng
41	Phùng Thị Hà Thúy	19/10/1990	Bắc Ninh	Trường Đại học Thăng Long
42	Nguyễn Thị Khánh Trang	04/11/1978	Nghệ An	Học viện Khoa học xã hội
43	Nguyễn Ngọc Toàn	06/4/1980	Hà Nam	Học viện Khoa học xã hội
44	Nguyễn Minh Tuấn	20/02/1984	Phú Thọ	Trường Đại học Hùng Vương
45	Lê Anh Tuấn	03/9/1981	Hà Nội	Học viện Khoa học xã hội
46	Nguyễn Đức Tường	24/01/1978	Phú Thọ	Đại học Thái Nguyên
47	Vũ Đình Tuyên	05/8/1985	Hải Dương	Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương
48	Trần Quang Vinh	15/5/1975	Bắc Giang	Trường Đại học Thành Tây
49	Nguyễn Văn Tín	04/3/1965	Hải Dương	Học viện Quốc phòng
50	Trịnh Thông Cường	18/5/1967	Hà Nội	Học viện Quốc phòng
51	Trần Ngọc Thanh	27/12/1966	Thái Bình	Cục Nhà trường - Bộ Quốc phòng
52	Khuất Đức Hòa	17/9/1971	Hà Nội	Cục Nhà trường - Bộ Quốc phòng

Danh sách gồm 52 người./.